

Số: 40/BC-TA

Mỹ Tú, ngày 07 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

(Tại kỳ họp thứ 4 giữa năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Mỹ Tú khóa XII)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Căn cứ phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú;

Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2022 và đề ra phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ

Ngay từ đầu năm, lãnh đạo đơn vị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy, đặc biệt là công tác Nội chính của huyện; lãnh đạo đơn vị luôn duy trì các cuộc họp hàng tháng theo định kỳ, trong cuộc họp đã triển khai các Kế hoạch của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị để cùng nhau thực hiện nhằm nâng cao chất lượng công tác xét xử. Tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng về công tác tư pháp, đặc biệt là Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp; Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị, về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, về chiến lược cải cách tư pháp; chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, tôn trọng quyền con người và quyền công dân. Tập trung công tác xét xử, đặc biệt là thực hiện Tiếp tục thực hiện 14 giải pháp của TAND tối cao và 03 giải pháp của TAND tỉnh, về nâng cao chất lượng công tác; không để xảy ra trường hợp kết án oan, sai hay bỏ lọt tội phạm, hạn chế đến mức thấp nhất các bản án, quyết định bị huỷ, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, đảm bảo các quyết định của Tòa án phải đúng pháp luật, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu có tính khả thi và có tính thuyết phục cao; chú trọng công tác hoà giải trong quá trình giải quyết vụ, việc; phấn đấu đến cuối năm phải giải quyết các loại án đạt chỉ tiêu của ngành đề ra.

Đã tổ chức triển khai thi hành các quy định mới về mô hình, tổ chức và hoạt động theo tinh thần cải cách tư pháp, chủ động xây dựng và triển khai nhiều



giải pháp về công tác thụ lý giải quyết án, trong đó chú trọng đến tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc thực hiện các hoạt động nói chung và hoạt động xét xử nói riêng, vì đây là một chức năng, nhiệm vụ quan trọng của Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện đã tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 đến cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị thông qua các cuộc họp hàng tháng, phát động phong trào thi đua năm 2022. Từ đó, cán bộ công chức của đơn vị đã cùng nhau phát huy tinh đoàn kết và tinh thần trách nhiệm của mình để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Về công tác tổ chức cán bộ

Tòa án nhân dân huyện không được thành lập Tòa chuyên trách, nhưng có bộ phận Văn phòng, đơn vị được phân bổ 09 biên chế và đủ chỉ tiêu, gồm: 05 Thẩm phán (02 Thẩm phán trung cấp, 03 Thẩm phán sơ cấp), 02 Thư ký, 01 Thảm tra viên, 01 Kế toán). Ngoài ra, có 02 lao động theo Hợp đồng⁶⁸.

Công tác cán bộ là then chốt nên luôn được đơn vị đặc biệt quan tâm, đội ngũ cán bộ, công chức nhất là người giữ chức danh tư pháp đã từng bước được kiện toàn, có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong tình hình mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tiếp tục được quan tâm. Đơn vị hiện nay có 01 đồng chí được cử học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung, 01 đồng chí được cử học lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung, 01 đồng chí học lớp cao học Luật.

3. Về công tác chuyên môn

3.1. Tiến độ giải quyết, xét xử các loại án

- Thụ lý, giải quyết:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 (tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/5/2022, đơn vị thụ lý tổng cộng 371 vụ, việc các loại, đã giải quyết được 179 vụ, việc; đạt tỷ lệ 48,25%, tồn 192 vụ. So với cùng kỳ, thụ lý tăng 11 vụ, việc, giải quyết tăng 22 vụ, việc, án tồn giảm 11 vụ, việc.

- Án quá thời hạn chuẩn bị xét xử: không có.
- Án tạm đình chỉ: 05 vụ, so với cùng kỳ giảm 04 vụ.
- Tiến độ giải quyết cụ thể từng loại án như sau:

* *Án Hình sự*: Thụ lý 29 vụ, 39 bị cáo; giải quyết 22 vụ, 32 bị cáo; đạt 75,86%. So với cùng kỳ, thụ lý tăng 09 vụ; giải quyết tăng 09 vụ. Phối hợp với Viện kiểm sát cùng cấp tổ chức thành công 02 phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ.

* *Án Dân sự (bao gồm án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại và lao động)*: Thụ lý 338 vụ, việc; giải quyết 153 vụ, việc, đạt tỷ lệ 45,64 %, tồn 186 vụ. So với cùng kỳ, thụ lý tăng 03 vụ, việc, giải quyết tăng 01

vụ, việc; án tồn tăng 03 vụ, việc. Phối hợp với Viện kiểm sát cùng cấp tổ chức thành công 02 phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ.

* *Án hành chính*: Không có. Bằng so với cùng kỳ.

* *Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính*: Thụ lý 04 việc; giải quyết 04 việc, đạt tỷ lệ 100%, tồn 00 việc. So với cùng kỳ, thụ lý giảm 01 việc, giải quyết giảm 01 việc; án tồn không tăng không giảm.

3.2. Chất lượng giải quyết và xét xử các loại án:

- Số vụ việc đã giải quyết không có kháng cáo, kháng nghị: 150 vụ việc. So với cùng kỳ (Không có số liệu so sánh)

- Số vụ việc hòa giải, đối thoại thành (không tính các vụ việc hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án): 72 vụ (chiếm tỷ lệ 47,05%). So với cùng kỳ giảm 04 vụ.

- Tổng số án bị hủy, sửa có lỗi của Tòa án: 00 vụ. So với cùng kỳ giảm 01 vụ.

- Tỷ lệ án bị hủy, sửa có lỗi của Tòa án: 00%. So với cùng kỳ giảm 0,64%.

- Số vụ án hình sự trả hồ sơ điều tra bổ sung 03 vụ, số vụ Viện kiểm sát chấp nhận điều tra bổ sung: 01 vụ; không chấp nhận: 02 vụ. So với cùng kỳ tăng 03 vụ.

3.3. Đánh giá tiến độ, chất lượng giải quyết và xét xử từng loại án

3.3.1. *Xét xử án Hình sự*: Lượng án thụ lý và giải quyết tăng so với 06 tháng đầu năm 2021. Qua thực tiễn xét xử các vụ án hình sự cho thấy, các tội có ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, tội đánh bạc là loại tội phạm phổ biến. Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng phiên tòa, Tòa án tiếp tục chú trọng và đề cao việc tranh tụng tại phiên tòa, luôn xem đây là khâu đột phá, không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và bảo đảm cho các bên tham gia tố tụng trình bày hết ý kiến, đề cơ sở đưa ra phán quyết. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay ở địa phương.

3.3.2. *Giải quyết án Dân sự*: (bao gồm án Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Kinh doanh – Thương mại, Lao động):

Đối với án dân sự, kinh doanh thương mại đa số là các tranh chấp liên quan đến đất đai, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, hợp đồng tín dụng và hụi, nguyên nhân phát sinh tranh chấp chủ yếu là do việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền trước đây là cấp đại trà, không có đo đạc thực tế nên ranh đất không rõ ràng, yêu cầu chia thừa kế, người vay tiền làm ăn không hiệu quả, thua lỗ do dịch Covid-19, mất mùa nên mất khả năng thanh toán, người tham gia chơi hụi sau khi hốt hụi bỏ địa phương đi, trốn tránh đóng hụi dẫn đến chủ hụi bê hụi,...

Đối với án hôn nhân gia đình đa số là ly hôn và tranh chấp về nuôi con, tập trung ở độ tuổi từ 25 đến 35 tuổi, nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn chủ yếu là do còn trẻ, không hiểu và thông cảm cho nhau nên bất đồng quan điểm sống, mặt khác là do đời sống kinh tế khó khăn, vợ chồng phải rời bỏ địa phương đi làm ăn xa, xa nhau không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm ngày càng phai nhạt dần dẫn đến yêu cầu ly hôn.

3.3.3. Giải quyết án Hành chính: Đơn vị không có thụ lý, giải quyết vụ nào; bằng so với cùng kỳ.

3.3.4. Áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: So với cùng kỳ giảm 01 vụ, tất cả đều là hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3.4. Công tác kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án

3.4.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ:

Các Thẩm phán đơn vị thường xuyên trao đổi nghiệp vụ để thống nhất trong nhận thức và áp dụng pháp luật. Trong 06 tháng đầu năm, Toà án nhân dân tỉnh có 01 đợt kiểm tra nghiệp vụ đối với đơn vị. Kết quả kiểm tra: Có những sai sót nhỏ, đơn vị đã khắc phục kịp thời.

3.4.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2022, số bị án phải ra quyết định thi hành án là 23/23 bị án, đạt tỷ lệ 100%, gồm tù có thời hạn là 21 bị án và án treo là 02 bị án. Số người bị kết án phạt tù còn tại ngoại là 07 bị án: đã ra quyết định hoãn thi hành án 06 bị án, bỏ trốn bị truy nã là 01 bị án.

3.5. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.5.1. Công tác tiếp công dân

Công tác tiếp công dân luôn được lãnh đạo đơn vị quan tâm. Hàng ngày, đơn vị đều có phân công cán bộ trực tiếp công dân để tiếp nhận đơn khởi kiện, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, ngoài ra định kỳ vào ngày 15 và 30 hàng tháng, Chánh án trực tiếp công dân, số lượt tiếp công dân trong 06 tháng của cầu lãnh đạo là 12 lượt.

3.5.2. Công tác giải quyết khiếu nại: Không có.

3.5.3. Công tác giải quyết tố cáo: Không có.

4. Công tác cải cách tư pháp

4.1. Công tác tuyên truyền hoạt động cải cách tư pháp

Hướng tới mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận công lý dễ dàng hơn, tránh gây phiền hà cho người dân, đơn vị đã niêm yết công khai các thủ tục, cũng như biểu mẫu tố tụng do Tòa án nhân dân tối cao ban hành tại Phòng tiếp dân để người dân biết.

4.2. Công tác cải cách hành chính tư pháp

Tòa án nhân dân huyện tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các giải pháp về nâng cao chất lượng công tác xét xử, đặc biệt là tham gia đầy đủ, nghiêm túc các đợt tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, giải đáp thắc mắc do Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức để đảm bảo áp dụng thống nhất pháp luật; đổi mới tổ chức phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp theo hướng thực chất, có hiệu quả hơn; chất lượng bản án, quyết định của Tòa án ngày càng chặt chẽ, logic, có căn cứ pháp luật.

4.3. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm

Đơn vị đã tổ chức 4 phiên tòa rút kinh nghiệm. Phiên tòa có sự tham gia đầy đủ của các Thẩm phán, Thư ký đơn vị. Sau khi kết thúc phiên tòa đã tiến hành họp rút kinh nghiệm. Từ đó, đóng góp ý kiến cho các phiên tòa về trình tự, thủ tục, nội dung, cách điều khiển, phong cách, giọng nói,... nhằm rút kinh nghiệm chung cho các phiên tòa sau này thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, đồng thời cũng thể hiện sự gần gũi, trang nghiêm cho phiên tòa.

4.4. Công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân

Đơn vị có 22 bản án, quyết định thuộc đối tượng phải công khai trên cổng thông tin điện tử của Tòa án theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và đã công khai được 24 bản án, quyết định, đạt tỷ lệ 100%. Có 02 bản án, quyết định chậm công bố; đến nay chưa nhận được ý kiến phản hồi nào. Trường hợp chậm công bố, đơn vị đã nghiêm túc họp kiểm điểm đối với Thẩm phán vi phạm.

5. Công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng

Công tác cán bộ là then chốt nên luôn được đơn vị đặc biệt quan tâm, đội ngũ cán bộ, công chức nhất là người giữ chức danh tư pháp đã từng bước được kiện toàn, có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong tình hình mới hiện nay. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tiếp tục được quan tâm. Đơn vị hiện nay có 01 đồng chí được cử học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ tập trung, 01 đồng chí được cử học lớp trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung, 01 đồng chí học lớp cao học Luật. Ngoài ra, theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tỉnh, đơn vị còn cử cán bộ, công chức tham dự đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

Đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, quán triệt đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tòa án nhân dân tối cao, của Cụm thi đua và địa phương về công tác thi đua, khen thưởng đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan thông qua các cuộc họp hàng tháng như Luật thi đua khen thưởng, Phát động phong trào thi đua của Hội đồng thi đua, khen thưởng Tòa án nhân dân, Phát động phong trào thi đua năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh, Kế hoạch số 24/KH-TA-TĐKT ngày 10-11-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh, về tổ chức thực hiện phát động phong trào thi đua đợt 1 năm 2022,... Tổ chức phát động thi đua,

cho cán bộ, công chức, người lao động đăng ký thi đua. Qua phát động, tập thể và 100% cán bộ, công chức, người lao động đều đăng ký thi đua với danh hiệu và hình thức cụ thể.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân

Số lượng Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân huyện là 17 đồng chí. Giữa Tòa án và Đoàn Hội thẩm đã có quy chế phối hợp với nhau. Các đơn vị có Hội thẩm nhân dân đang công tác luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Hội thẩm tham gia xét xử. Các Hội thẩm luôn tích cực tham gia xét xử theo lịch xét xử của Tòa án. Trước khi tham gia xét xử, các vị đều dành thời gian nghiên cứu hồ sơ. Trong 6 tháng đầu năm, đơn vị không có trường hợp phải hoãn phiên toà vì lý do vắng Hội thẩm nhân dân. Ngoài ra, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức trực tiếp 01 đợt tập huấn nghiệp vụ và 01 Hội nghị tổng kết nhiệm kỳ, kết quả Hội thẩm nhân dân huyện tham gia 20/34 lượt, đạt tỷ lệ 58,82%.

7. Triển khai, thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Ngay từ đầu năm, lãnh đạo đơn vị đã tổ chức quán triệt tăng cường thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị. Tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh về việc phổ biến, tuyên truyền những ưu điểm của Luật hòa giải, đối thoại để người dân lựa chọn, đồng thời vận động những người đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn làm hoà giải viên theo quy định để giới thiệu bổ nhiệm hoà giải viên theo Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án và văn bản hướng dẫn thi hành.

Số vụ việc được chuyển sang hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án là 29 vụ việc. Trong đó đã hòa giải thành 29 vụ việc (chiếm tỷ lệ 100%).

8. Công tác quản lý kinh phí và cơ sở vật chất

8.1. Công tác quản lý kinh phí

Đơn vị thực hiện chi kinh phí được cấp đúng theo quy định của Luật ngân sách và hướng dẫn của Bộ Tài chính, của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh; sử dụng kinh phí công khai, minh bạch; hàng tháng, hàng quý đều có đối chiếu với kho bạc; thực hiện chế độ báo cáo dự toán, quyết toán đúng theo quy định.

Để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Đơn vị đã phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ công chức để sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với thực tế của đơn vị. Trên cơ sở đó, hàng tháng, đơn vị đã công khai tài chính cho tập thể biết và có ý kiến.

8.2. Công tác quản lý cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc luôn được quan tâm; thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc sử dụng tài sản, không để xảy ra tình trạng hư hao, mất mát tài sản. Trên cơ sở cấp phát trang thiết bị làm việc, lãnh đạo đã giao cho từng cán bộ, công chức sử dụng và bảo quản. Cán bộ, công chức luôn có ý thức giữ

gìn, sử dụng tài sản được cấp, trang bị đúng mục đích, không lấy tài sản của đơn vị sử dụng vì mục đích cá nhân.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Ưu điểm

Đơn vị, lãnh đạo đơn vị, cán bộ, công chức và người lao động đều nêu cao tinh thần trách nhiệm; tất cả cán bộ, công chức và người lao động đều tự giác, tự nguyện đăng ký và hăng hái thi đua, đảm bảo được tính đoàn kết thống nhất trong nội bộ, với tinh thần cùng nhau thi đua, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chung được giao; từ đó giúp cho đơn vị hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác trọng tâm đề ra từ đầu năm. Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được kiện toàn, có trình độ, năng lực, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay; công tác tiếp công dân, tiếp nhận đơn khởi kiện, thư khiếu nại, yêu cầu của người dân được thực hiện nghiêm túc, không gây bức xúc, phiền hà khi họ có việc tại Tòa án; công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ được tổ chức đúng kế hoạch đề ra, ngày càng có chất lượng tốt hơn.

2. Hạn chế

Một ít Thẩm phán được phân công giải quyết án chưa chủ động thu thập chứng cứ, đánh giá chứng cứ chưa đầy đủ, toàn diện làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án. Các phong trào thi đua được tổ chức chưa được đa dạng, phong phú; chưa phát hiện được nhiều nhân tố mới qua phong trào thi đua để xây dựng các điển hình tiên tiến, từ đó tác động đến việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao, đó là án còn tồn nhiều đặc biệt là án dân sự; số lượng người dân lựa chọn theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án vẫn còn thấp; việc tổ chức thực hiện phiên tòa trực tuyến có được triển khai nhưng chưa trang bị được thiết bị phục vụ cho phiên tòa trực tuyến.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Do số lượng án thụ lý phức tạp, biên chế ít; 02 đồng chí được cử đi học, 01 đồng chí nghỉ chế độ thai sản, ít Thư ký giúp việc nên không đáp ứng kịp yêu cầu, nhiệm vụ thực tế của đơn vị hiện nay đối với số lượng án phải thụ lý giải quyết và tính chất vụ việc ngày càng phức tạp; cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn thiếu thốn, chưa đảm bảo tốt cho việc thực hiện công tác cải cách tư pháp, đặc biệt là bố trí trang thiết bị cho phiên tòa trực tuyến; đối với việc thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án người dân vẫn còn ngại việc hòa giải của hòa giải viên không được đảm bảo thi hành và mất thời gian nếu hòa giải không thành. Bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch, tiến độ giải quyết án của đơn vị.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Từng cán bộ, công chức đôi khi tính chủ động chưa cao, việc xây dựng kế hoạch giải quyết án còn chủ quan, chưa nghiên cứu kỹ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết các vụ việc.

4. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho Thẩm phán, cán bộ, công chức và người lao động, xem đây là giải pháp khắc phục quan trọng hàng đầu, gắn việc thực hiện Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị, về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Hoàn thành các nhiệm vụ công tác trọng tâm Tòa án nhân dân. Tập trung thực hiện đồng bộ 14 giải pháp do Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp do Tòa án nhân dân tỉnh đề ra, về nâng cao chất lượng công tác xét xử.

- Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, phát huy tính sáng tạo, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường công tác quản lý cán bộ, Thẩm phán; nâng cao kỷ cương, kỷ luật công vụ. Lãnh đạo phải thường xuyên kiểm tra tiến độ giải quyết án của từng Thẩm phán, để kịp thời chấn chỉnh và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan và chính quyền địa phương trong việc thẩm định, định giá, cung cấp tài liệu, chứng cứ,... nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Tòa án giải quyết án đúng thời hạn luật định.

- Biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy cán bộ, công chức, người lao động hăng hái thi đua hoàn thành tốt các nhiệm vụ được phân công; đồng thời xử lý nghiêm đối với người giữ chức danh tư pháp nếu có vi phạm.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Căn cứ vào kế hoạch công tác năm 2022, Tòa án nhân dân huyện đề ra một số phương hướng nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

1. Tiếp tục quan tâm đến công tác chính trị tư tưởng đối với đội ngũ cán bộ công chức, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp về nhận thức và trách nhiệm đối với việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*; Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán và Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức Tòa án nhân dân.

2. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tổ chức phong trào thi đua bảo đảm thiết thực, hướng công tác thi đua vào thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, tập trung giải quyết những nhiệm vụ khó, những vấn đề bức xúc, nổi cộm, trọng tâm là hoàn thành

nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2022, đặc biệt là đạt và vượt các chỉ tiêu thi đua đã đề ra.

3. Tiếp tục tăng cường triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến để góp phần nâng cao hiệu quả công tác và đưa Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cùng với Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến thật sự đi sâu vào thực tiễn đời sống xã hội.

4. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo tính công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân khi có việc tại Tòa án; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, hạn chế để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức Tòa án.

5. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với Đoàn Hội thẩm nhân dân huyện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Hội thẩm nhân dân tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; đề nghị khen thưởng kịp thời đối với Hội thẩm nhân dân tích cực tham gia xét xử và có nhiều đóng góp thiết thực trong việc nâng cao chất lượng xét xử.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (báo cáo);
- Các đại biểu HĐND huyện (báo cáo);
- Tòa án lưu Văn phòng.



Cao Thanh Nhanh



